



Flashcardo.com

Chúng tôi hy vọng những thẻ học in sẵn này sẽ hữu ích cho bạn. Để tìm thêm nhiều sản phẩm thẻ học khác, hãy truy cập trang web của chúng tôi www.flashcardo.com/vi. Trên Flashcardo.com chúng tôi cung cấp thẻ học trực tuyến, thẻ học lặp lại ngắt quãng, thẻ học bằng video và nhiều hơn nữa. Tất cả đều miễn phí và sẵn sàng cho người học trên toàn thế giới sử dụng.

Bản quyền, Ghi chú về Giấy phép

Tệp PDF này được bảo vệ theo luật bản quyền và tất cả các quyền đều được giữ lại. Bạn được phép chia sẻ tệp PDF này với bất kỳ ai. Tuy nhiên, bạn không được phép bán tệp PDF này hoặc nội dung của nó. Nếu bạn có bất kỳ câu hỏi nào, vui lòng truy cập www.flashcardo.com/vi để liên hệ với chúng tôi. Xin cảm ơn!

Tuyên bố miễn trừ trách nhiệm

TỆP PDF NÀY ĐƯỢC CUNG CẤP "NGUYÊN TRẠNG", KHÔNG CÓ BẤT KỲ BẢO ĐẢM NÀO, DÙ RÕ RÀNG HAY NGỤ Ý, BAO GỒM NHƯNG KHÔNG GIỚI HẠN Ở CÁC BẢO ĐẢM VỀ KHẢ NĂNG TIÊU THỤ, PHÙ HỢP VỚI MỤC ĐÍCH CỤ THỂ VÀ KHÔNG VI PHẠM. TRONG MỌI TRƯỜNG HỢP, CÁC TÁC GIẢ HOẶC CHỦ SỞ HỮU BẢN QUYỀN SẼ KHÔNG CHỊU TRÁCH NHIỆM ĐỐI VỚI BẤT KỲ KHIẾU NẠI, THIẾT HẠI HOẶC TRÁCH NHIỆM NÀO KHÁC, DÙ THEO HÀNH ĐỘNG HỢP ĐỒNG, SAI PHẠM DẪN SỰ HAY HÌNH THỨC KHÁC, PHÁT SINH TỪ, HOẶC LIÊN QUAN ĐẾN TỆP PDF NÀY HOẶC VIỆC SỬ DỤNG HAY GIAO DỊCH KHÁC LIÊN QUAN ĐẾN TỆP PDF NÀY.

Bản quyền © 2025 Flashcardo.com. Mọi quyền được bảo lưu

In hai mặt

Xin lưu ý rằng những thẻ học này được thiết kế để in hai mặt. Nếu máy in của bạn không thể in hai mặt, vui lòng tải xuống các tệp PDF thẻ học đơn để in.

saya

kamu

dia
laki-laki

dia
perempuan

dia
benda

kami

kalian

mereka

apa

siapa

dimana

mengapa

bagaimana

yang mana

kapan

lalu

jika

sungguh

tapi

karena

tidak

anh ấy

bạn

tôi

chúng tôi / chúng ta

nó

cô ấy

cái gì

họ

các bạn

tại sao

ở đâu

ai

lúc nào

cái nào

làm sao

thật sự

nếu

sau đó

không

bởi vì

nhưng

ini

Saya butuh ini

Berapa harganya?

itu

semua

atau

dan

tahu
kata kerja

Saya tahu

Saya tidak tahu

berpikir

datang

meletakkan

mengambil

menemukan

mendengarkan

bekerja

berbicara

memberi

menyukai

membantu

Cái này giá bao nhiêu?

Tôi cần cái này

này

hoặc

tất cả

đó

Tôi biết

biết

và

đến

nghĩ

Tôi không biết

tìm

lấy

đặt

nói chuyện

làm việc

nghe

giúp đỡ

thích

cho

mencintai

menelpon

menunggu

Saya menyukaimu

Saya tidak menyukainya

Apakah kamu mencintaiku?

Aku mencintaimu

nol

satu

dua

tiga

empat

lima

enam

tujuh

delapan

sembilan

sepuluh

sebelas

dua belas

tiga belas

chờ đợi

gọi

yêu

Bạn có yêu tôi không?

Tôi không thích cái này

Tôi thích bạn

1

0

Tôi yêu bạn

4

3

2

7

6

5

10

9

8

13

12

11

empat belas

lima belas

enam belas

tujuh belas

delapan belas

sembilan belas

dua puluh

baru

lama

sedikit

banyak

berapa banyak?
jenderal

berapa banyak?
nomor

salah

benar

buruk

baik

senang

pendek
jenderal

panjang

kecil

16

15

14

19

18

17

cũ

mới

20

bao nhiêu?

nhiều

ít

chính xác

sai

bao nhiêu?

hạnh phúc

tốt

xấu

nhỏ

dài

ngắn

besar

disana

disini

kanan

kiri

indah

muda

tua

halo

sampai jumpa

oke

jaga diri

jangan khawatir

tentu saja

selamat siang

hai

selamat jalan

selamat tinggal

permisi

maaf

terima kasih

đây

đó

lớn

xinh đẹp

trái

phải

xin chào

già

trẻ

bảo trọng nhé

được

hẹn gặp lại

chúc ngày tốt lành

tất nhiên

đừng lo

tạm biệt

bái bai

chào

cảm ơn bạn

xin lỗi

xin làm phiền

silahkan

Saya mau ini

sekarang

sore

pagi
9:00-11:00

malam

pagi
6:00-9:00

petang

tengah hari

tengah malam

jam
waktu

menit

detik

hari

minggu

bulan
waktu

tahun

waktu

tanggal

kemarin lusa

kemarin

bây giờ

Tôi muốn cái này

làm ơn

ban đêm

buổi sáng

buổi chiều

buổi trưa

buổi tối

buổi sáng

phút

giờ

nửa đêm

tuần

ngày

giây

thời gian

năm

tháng

hôm qua

ngày hôm kia

ngày tháng

hari ini

besok

besok lusa

Senin

Selasa

Rabu

Kamis

Jumat

Sabtu

Minggu

Besok hari Sabtu

kehidupan

wanita

pria

cinta

pacar laki-laki

pacar perempuan

teman

ciuman

seks

anak

ngày kia

ngày mai

hôm nay

thứ tư

thứ ba

thứ hai

thứ bảy

thứ sáu

thứ năm

cuộc đời

Ngày mai là thứ bảy

chủ nhật

tình yêu

đàn ông

đàn bà

bạn

bạn gái

bạn trai

trẻ em

tình dục

hôn

bayi

anak perempuan

anak laki-laki

mama

papa

ibu

ayah

orangtua

putra

putri

adik perempuan

adik laki-laki

kakak perempuan

kakak laki-laki

berdiri

duduk

berbaring

tutup

buka

kalah

menang

con trai

con gái

em bé

má

ba

mẹ

con trai

cha mẹ

cha

em trai

em gái

con gái

đúng

anh trai

chị gái

đóng

nằm xuống

ngồi

thắng

thua

mở

mati

hidup

menyalakan

mematikan

membunuh

melukai

menyentuh

menonton

minum

makan

berjalan

bertemu

bertaruh

mencium
mulut

mengikuti

menikahi

menjawab

menanyakan

pertanyaan

perusahaan

bisnis

bật

sống

chết

làm bị thương

giết

tắt

uống

xem

chạm

gặp

đi bộ

ăn

đi theo

hôn

đặt cược

hỏi

trả lời

cưới

kinh doanh

công ty

câu hỏi

pekerjaan

uang

telepon

kantor

dokter

rumah sakit

perawat

polisi
orang

presiden

putih

hitam

merah

biru

hijau

kuning

lambat

cepat

lucu

tidak adil

adil

sulit

điện thoại

tiền

việc làm

bệnh viện

bác sĩ

văn phòng

tổng thống

cảnh sát

y tá

màu đỏ

màu đen

màu trắng

màu vàng

màu xanh lá cây

màu xanh da trời

vui vẻ

nhanh

chậm

khó

công bằng

không công bằng

mudah

Ini sulit

kaya

miskin

kuat

lemah

aman

lelah

bangga

kenyang

sakit

sehat

marah

rendah

tinggi
jenderal

lurus
geometri

setiap

selalu

sebenarnya

lagi

sudah

giàu

Cái này khó

dễ

yếu

khỏe

nghèo

tự hào

mệt mỏi

an toàn

khỏe mạnh

bệnh

no bụng

cao

thấp

tức giận

luôn luôn

mỗi / mọi

thẳng

đã

lần nữa

thực ra

kurang

paling

lebih

Saya mau lagi

tidak ada

sangat

hewan

babi

sapi

kuda

anjing

domba

monyet

kucing

beruang

ayam

bebek

kupu-kupu

lebah

ikan
hewan

laba-laba

nhiều hơn

phần lớn

ít hơn

rất

không có

Tôi muốn nhiều hơn

con bò

con lợn

động vật

con cừu

con chó

con ngựa

con gấu

con mèo

con khỉ

con bướm

con vịt

con gà

con nhện

con cá

con ong

ular

di luar

di dalam

jauh

dekat

di bawah

di atas

di sebelah

depan

belakang

manis

asam

aneh

lembut

keras

imut

bodoh

gila

sibuk

tinggi
orang

pendek
orang

ở trong

ở ngoài

con rắn

bên dưới

gần

xa

phía trước

bên cạnh

bên trên

chua

ngọt

phía sau

cứng

mềm

lạ

điên khùng

ngu ngốc

đáng yêu

thấp

cao

bận rộn

cemas

terkejut

keren

berperilaku baik

jahat

pintar

dingin

panas

kepala

hidung

rambut

mulut

telinga

mata

tangan

kaki
sepatu

jantung

otak

menarik

mendorong

menekan

ngẫu

ngạc nhiên

lo lắng

khéo léo

ác độc

cư xử tốt

đầu

nóng

lạnh

miệng

tóc

mũi

bàn tay

mắt

tai

não

tim

bàn chân

ấn

đẩy

kéo

memukul

menangkap

berkelahi

melempar

berlari

membaca

menulis

memperbaiki

menghitung
1, 2, 3

memotong

menjual

membeli

membayar

belajar

bermimpi

tidur

bermain

merayakan

beristirahat

menikmati

membersihkan

chiến đấu

bắt

đánh

đọc

chạy

ném

đếm

sửa chữa

viết

mua

bán

cắt

mơ

học

trả

ăn mừng

chơi

ngủ

dọn dẹp

thưởng thức

nghỉ ngơi

sekolah

rumah
bangunan

pintu

suami

istri

pernikahan

orang

mobil

rumah
keluarga

kota

angka

dua puluh satu

dua puluh dua

dua puluh enam

tiga puluh

tiga puluh satu

tiga puluh tiga

tiga puluh tujuh

empat puluh

empat puluh satu

empat puluh empat

cửa

nhà ở

trường học

đám cưới

vợ

chồng

nhà

xe hơi

người

21

số

thành phố

30

26

22

37

33

31

44

41

40

empat puluh delapan

lima puluh

lima puluh satu

lima puluh lima

lima puluh sembilan

enam puluh

enam puluh satu

enam puluh dua

enam puluh enam

tujuh puluh

tujuh puluh satu

tujuh puluh tiga

tujuh puluh tujuh

delapan puluh

delapan puluh satu

delapan puluh empat

delapan puluh delapan

sembilan puluh

sembilan puluh satu

sembilan puluh lima

sembilan puluh sembilan

51

50

48

60

59

55

66

62

61

73

71

70

81

80

77

90

88

84

99

95

91

seratus

seribu

sepuluh ribu

seratus ribu

satu juta

anjingku

kucingmu

gaunnya

mobilnya

bolanya

rumah kami

tim kalian

perusahaan mereka

semua orang

bersama-sama

lain

tidak masalah

mari bersulang

santai

saya setuju

selamat datang

10.000

1000

100

con chó của tôi

1.000.000

100.000

xe của anh ấy

váy của cô ấy

con mèo của bạn

đội của bạn

nhà của chúng tôi

quả bóng của nó

cùng nhau

mọi người

công ty của họ

chúc mừng

không thành vấn đề

khác

chào mừng

tôi đồng ý

thư giãn đi

jangan pikirkan

belok kanan

belok kiri

jalan lurus

Ikuti saya

telur

keju

susu

ikan
makanan

daging

sayur

buah

tulang
makanan

minyak

roti

gula

coklat
makanan

permen

kue

minuman

air

rễ trái

rễ phải

không phải lo

trúng

Hãy đi với tôi

đi thẳng

cá

sữa

phô mai

trái cây

rau

thịt

bánh mì

dầu

xương

kẹo

sô cô la

đường

nước

đồ uống

bánh bông lan

soda

kopi

teh

bir

anggur
minuman

salad

sup

makanan penutup

sarapan

makan siang

makan malam

pizza

bis

kereta

stasiun kereta

halte bis

pesawat

kapal

truk

sepeda

sepeda motor

trà

cà phê

nước soda

sa lát

rượu nho

bia

bữa ăn sáng

món tráng miệng

súp

pizza

bữa tối

bữa trưa

ga xe lửa

xe lửa

xe buýt

tàu

máy bay

trạm dừng xe buýt

xe mô tô

xe đạp

xe tải

taksi

lampu lalu lintas

parkir mobil

jalan

pakaian

sepatu

mantel

sweater

kemeja

jaket

jas

celana

gaun

kaos

kaus kaki

BH

celana dalam
jenderal

kacamata

tas tangan

tas
kecil

dompet

bãi đậu xe

đèn giao thông

xe taxi

giày dép

quần áo

đường

áo sơ mi

áo len

áo choàng

quần dài

áo phực

áo khoác

bít tất

áo phông

đầm

kính

quần lót

áo ngực

ví

ví tiền

túi xách

cincin

topi

jam tangan

saku

Siapa namamu?

Nama saya David

Saya berusia 22 tahun

Apa kabar?

Apa kamu baik-baik saja?

Dimana toiletnya?

Saya merindukanmu

musim semi

musim panas

musim gugur

musim dingin

Januari

Februari

Maret

April

Mei

Juni

đồng hồ đeo tay

mũ

nhẫn

Tên của tôi là David

Bạn tên gì?

túi

Bạn có ổn không?

Bạn có khỏe không?

Tôi 22 tuổi

mùa xuân

Tôi nhớ bạn

Nhà vệ sinh ở đâu vậy?

mùa đông

mùa thu

mùa hè

tháng ba

tháng hai

tháng một

tháng sáu

tháng năm

tháng tư

Juli

Agustus

September

Oktober

November

Desember

berbelanja

tagihan

pasar

supermarket

bangunan

apartemen

universitas

peternakan

gereja

restoran

bar

gym

taman
jenderal

toilet
jenderal

peta

tháng chín

tháng tám

tháng bảy

tháng mười hai

tháng mười một

tháng mười

chợ

hóa đơn

mua sắm

căn hộ

tòa nhà

siêu thị

nhà thờ

nông trại

trường đại học

phòng thể dục

quán bar

nhà hàng

bản đồ

nhà vệ sinh

công viên

ambulans

polisi
jenderal

pistol

pemadam kebakaran
jenderal

negara

pinggiran kota

desa

kesehatan

obat

kecelakaan

pasien

operasi

pil

demam

pilek

luka

janji

batuk

leher

pantat

bahu

súng

cảnh sát

xe cứu thương

ngoại ô

quốc gia

lính cứu hỏa

dược phẩm

sức khỏe

ngôi làng

phẫu thuật

bệnh nhân

tai nạn

cảm lạnh

sốt

viên thuốc

ho

cuộc hẹn

vết thương

vai

mông

cổ

lutut

kaki
jenderal

lengan
tubuh

perut
jenderal

payudara

punggung

gigi

lidah

bibir

jari

jari kaki

perut
organ

paru-paru

hati

saraf

ginjal

usus

warna

jingga

abu-abu

coklat
warna

tay

chân

đầu gối

lưng

ngực

bụng

môi

lưỡi

răng

dạ dày

ngón chân

ngón tay

dây thần kinh

gan

phổi

màu sắc

ruột

thận

màu nâu

màu xám

màu cam

merah muda

membosankan

berat

ringan

kesehian

lapar

haus

sedih

curam

datar

bulat

persegi
kata sifat

sempit

luas

dalam

dangkal

besar sekali

utara

timur

selatan

barat

nặng

nhàm chán

màu hồng

đôi bụng

cô đơn

nhẹ

đốc

buồn

khát nước

vuông

tròn

bằng phẳng

sâu

rộng

hẹp

bắc

lớn

nông

tây

nam

đông

kotor

bersih

penuh

kosong

mahal

murah

gelap

terang

seksi

malas

berani

dermawan

tampan

jelek

konyol

ramah

bersalah

buta

mabuk

basah

kering

đầy

sạch sẽ

bẩn

rẻ

đắt

trống rỗng

quyến rũ

sáng

tối

hào phóng

dũng cảm

lười biếng

ngớ ngẩn

xấu xí

đẹp trai

mù

tội lỗi

thân thiện

khô

ướt

say

hangat

bising

sepi

sunyi

dapur

kamar mandi

ruang tamu

kamar tidur

taman
rumah

garasi

dinding

ruang bawah tanah

toilet
bangunan

tangga
bangunan

atap

jendela
bangunan

pisau

cangkir

gelas
kaca

piring

gelas
plastik

yên tĩnh

ồn ào

ấm áp

phòng tắm

nhà bếp

im lặng

vườn

phòng ngủ

phòng khách

tầng hầm

tường

gara

mái nhà

cầu thang

nhà vệ sinh

tách

dao

cửa sổ

cốc

đĩa

ly

tempat sampah

mangkuk

set TV

meja tulis

ranjang

cermin

pancuran mandi

sofa

gambar

jam
alat

meja

kursi
jenderal

kolam renang
taman

bel

tetangga

gagal

memilih
jenderal

menembak

memilih
politik

jatuh

mempertahankan

bộ tivi

tô

thùng rác

gương

giường

bàn

ảnh

ghế sofa

vòi hoa sen

ghế

bàn

đồng hồ

hàng xóm

chuông

hồ bơi

bắn

chọn

thất bại

bảo vệ

rơi xuống

bình chọn

menyerang

mencuri

membakar

menyelamatkan

merokok

terbang

membawa

meludah

menendang

menggigit

bernafas

mencium
hidung

menangis

bernyanyi

tersenyum

tertawa

tumbuh

menyusut

bertengkar

mengancam

berbagi

đốt

trộm

tấn công

bay

hút thuốc

cứu

đá

khắc nhở

mang theo

ngủi

thở

cẩn

cười mỉm

hát

khóc

co lại

lớn lên

cười

chia sẻ

đe dọa

tranh luận

memberi makan

bersembunyi

memperingatkan

berenang

melompat

berguling

mengangkat

menggali

menyalin

mengantarkan

mencari

berlatih

bepergian

melukis

mandi

membuka

mengunci

mencuci

berdoa

memasak

buku

cảnh báo

trốn

cho ăn

lăn

nhảy

bơi

sao chép

đào

nâng

luyện tập

tìm kiếm

giao hàng

tắm vòi sen

vẽ

đi du lịch

rửa

khóa

mở

sách

nấu ăn

cầu nguyện

perpustakaan

pekerjaan rumah

ujian

pelajaran

ilmu

sejarah

seni

bahasa Inggris

bahasa Perancis

pena

pensil

tiga persen

pertama

kedua

ketiga

keempat

hasil

persegi
geometri

lingkaran

luas permukaan

penelitian

bài thi

bài tập về nhà

thư viện

lịch sử

khoa học

bài học

tiếng Pháp

tiếng Anh

nghệ thuật

3%

bút chì

cây bút

thứ ba

thứ hai

thứ nhất

hình vuông

kết quả

thứ tư

nguyên cứu

diện tích

hình tròn

gelar

sarjana

master

x lebih kecil dari y

x lebih besar dari y

stres

asuransi

staf

departemen

gaji

alamat

surat

kapten

detektif

pilot

profesor

guru

pengacara

sekretaris

asisten

hakim

thạc sĩ

cử nhân

bằng cấp

áp lực

$x > y$

$x < y$

bộ phận

nhân viên

bảo hiểm

lá thư

địa chỉ

lương

phi công

thám tử

thuyền trưởng

luật sư

giáo viên

giáo sư

thẩm phán

trợ lý

thư ký

direktur

manajer

koki

supir taksi

supir bis

kriminal

model

artis

nomor telepon

sinyal

aplikasi

obrolan

file

url

alamat surel

situs web

surel

telepon genggam

hukum

penjara

bukti

đầu bếp

quản lý

giám đốc

tội phạm

tài xế xe buýt

tài xế taxi

số điện thoại

nghệ sĩ

người mẫu

trò chuyện

ứng dụng

tín hiệu

địa chỉ email

url

tập tin

điện thoại di động

thư điện tử

trang mạng

chứng cứ

nhà tù

pháp luật

denda

saksi

pengadilan

tanda tangan

rugi

laba

pelanggan

jumlah

kartu kredit

kata sandi

mesin ATM

kolam renang
olahraga

listrik

kamera

radio

hadiah

botol

tas
besar

kunci

boneka

malaikat

tòa án

nhân chứng

tiền phạt

lợi nhuận

thua lỗ

chữ ký

thẻ tín dụng

số tiền

khách hàng

bể bơi

máy rút tiền

mật khẩu

đài radio

máy ảnh

điện

cái túi

cái chai

quà tặng

thiên thần

búp bê

chìa khóa

sisir

pasta gigi

sikat gigi

sampo

krim
obat

tisu

lipstik

televisi

bioskop

berita

kursi
pesawat

tiket

layar
bioskop

musik

panggung

penonton

lukisan

lelucon

artikel

koran

majalah

bàn chải đánh răng

kem đánh răng

lược

khăn giấy

kem thoa

dầu gội

rạp chiếu phim

truyền hình

son môi

vé

ghế

tin tức

sân khấu

âm nhạc

màn chiếu

trò đùa

hội họa

khán giả

tạp chí

báo chí

bài báo

iklan

alam

abu

api

berlian

bulan
alam semesta

bumi

matahari

bintang

planet

alam semesta

pesisir

danau

hutan

gurun

bukit

batu

sungai

lembah

gunung

pulau

tro

thiên nhiên

quảng cáo

mặt trăng

kim cương

lửa

ngôi sao

mặt trời

Trái Đất

bờ biển

vũ trụ

hành tinh

sa mạc

rừng

hồ

con sông

đá

đồi núi

đảo

núi

thung lũng

samudera

laut

cuaca

es

salju

badai
jenderal

hujan
kata benda

angin

tanaman

pohon

rumput

mawar

bunga
tanaman

gas
kimia

logam

emas

perak

Perak lebih murah
dibandingkan emas

Emas lebih mahal
dibandingkan perak

liburan

anggota

thời tiết

biển

đại dương

bão táp

tuyết

băng

thực vật

gió

mưa

hoa hồng

cỏ

cây

kim loại

chất khí

hoa

Bạc rẻ hơn vàng

bạc

vàng

thành viên

ngày lễ

Vàng đắt hơn bạc

hotel

pantai
laut

tamu

ulang tahun

Natal

Tahun baru

Paskah

paman

bibi

nenek
ayah

kakek
ayah

nenek
ibu

kakek
ibu

kematian

makam

perceraian

mempelai wanita

mempelai pria

seratus satu

seratus lima

seratus sepuluh

khách

bờ biển

khách sạn

Năm Mới

Giáng sinh

sinh nhật

cô

chú

Lễ Phục sinh

bà ngoại

ông nội

bà nội

phần mộ

tử vong

ông ngoại

chú rể

cô dâu

ly hôn

110

105

101

seratus lima puluh satu

dua ratus

dua ratus dua

dua ratus enam

dua ratus dua puluh

dua ratus enam puluh dua

tiga ratus

tiga ratus tiga

tiga ratus tujuh

tiga ratus tiga puluh

tiga ratus tujuh puluh tiga

empat ratus

empat ratus empat

empat ratus delapan

empat ratus empat puluh

empat ratus delapan puluh
empat

lima ratus

lima ratus lima

lima ratus sembilan

lima ratus lima puluh

lima ratus sembilan puluh
lima

202

200

151

262

220

206

307

303

300

400

373

330

440

408

404

505

500

484

595

550

509

enam ratus

enam ratus satu

enam ratus enam

enam ratus enam belas

enam ratus enam puluh

tujuh ratus

tujuh ratus dua

tujuh ratus tujuh

tujuh ratus dua puluh tujuh

tujuh ratus tujuh puluh

delapan ratus

delapan ratus tiga

delapan ratus delapan

delapan ratus tiga puluh
delapan

delapan ratus delapan puluh

sembilan ratus

sembilan ratus empat

sembilan ratus sembilan

sembilan ratus empat puluh
sembilan

sembilan ratus sembilan
puluh

harimau

606

601

600

700

660

616

727

707

702

803

800

770

880

838

808

909

904

900

con hồ

990

949

tikus

tikus besar

kelinci

singa

keledai

gajah

burung

ayam jago

merpati

angsa
jenderal

serangga

kumbang

nyamuk

lalat

semut

paus

hiu

lumba-lumba

siput

katak

sering

con thỏ

con chuột cống

con chuột

con voi

con lừa

con sư tử

con chim bồ câu

con gà trống choai

con chim

con bọ

côn trùng

con ngỗng

con kiến

con ruồi

con muỗi

con cá heo

con cá mập

con cá voi

thường xuyên

con ếch

con ốc sên

segera

tiba-tiba

walaupun

senam

tenis

lari

bersepeda

golf

seluncur es

sepak bola

bola basket

renang

menyelam

mendaki

Inggris Raya

Spanyol

Swiss

Italia

Perancis

Jerman

Thailand

mặc dù

đột ngột

ngay lập tức

chạy

quần vợt

thể dục dụng cụ

trượt băng

đánh golf

đạp xe

bơi lội

bóng rổ

bóng đá

Vương quốc Anh

đi bộ đường dài

lặn

Ý

Thụy sĩ

Tây Ban Nha

Thái Lan

Đức

Pháp

Singapura

Rusia

Jepang

Israel

India

Cina

Amerika Serikat

Meksiko

Kanada

Chili

Brasil

Argentina

Afrika Selatan

Nigeria

Maroko

Libya

Kenya

Aljazair

Mesir

Selandia Baru

Australia

Nhật Bản

Nga

Singapore

Trung Quốc

Ấn Độ

Israel

Canada

Mexico

Hoa Kỳ

Argentina

Brazil

Chile

Ma Rốc

Nigeria

Nam Phi

Algeria

Kenya

Libya

Úc

New Zealand

Ai Cập

Afrika

Eropa

Asia

Amerika

seperempat jam

setengah jam

tiga perempat jam

jam satu

jam dua lewat lima menit

jam tiga lewat sepuluh menit

jam empat lewat lima belas
menit

jam lima lewat dua puluh
menit

jam enam lewat dua puluh
lima menit

jam setengah delapan

jam delapan lewat tiga puluh
lima menit

jam sepuluh kurang dua
puluh menit

jam sebelas kurang lima
belas menit

jam dua belas kurang
sepuluh menit

jam satu kurang lima menit

jam satu pagi

jam dua siang

Châu Á

Châu Âu

Châu Phi

nửa tiếng

mười lăm phút

Châu Mỹ

2:05

1:00

bốn mươi lăm phút

5:20

4:15

3:10

8:35

7:30

6:25

11:50

10:45

9:40

hai giờ chiều

một giờ sáng

12:55

minggu lalu

minggu ini

minggu depan

tahun lalu

tahun ini

tahun depan

bulan lalu

bulan ini

bulan depan

satu Januari dua ribu empat
belas

dua puluh lima Februari dua
ribu tiga

dua belas April seribu
sembilan ratus delapan
puluh delapan

tiga belas Oktober seribu
delapan ratus sembilan
puluh sembilan

tiga puluh September seribu
sembilan ratus tujuh

dua belas Desember dua
ribu

dahi

keriput

dagu

pipi

jenggot

bulu mata

tuần sau

tuần này

tuần trước

năm sau

năm nay

năm ngoái

tháng sau

tháng này

tháng trước

1988-04-12

2003-02-25

2014-01-01

2000-12-12

1907-09-30

1899-10-13

cằm

nếp nhăn

trán

lông mi

râu

má

alis

pinggang

tenguk

dada

ibu jari

jari kelingking

jari manis

jari tengah

jari telunjuk

pergelangan tangan

kuku tangan

tumit

tulang belakang

otot

tulang
tubuh

kerangka

tulang rusuk

vertebra

kandung kemih

vena

arteri

gáy

eo

lông mày

ngón tay út

ngón cái

lồng ngực

ngón tay trỏ

ngón tay giữa

ngón tay đeo nhẫn

gót chân

móng tay

cổ tay

xương

cơ bắp

xương sống

đốt sống

xương sườn

bộ xương

động mạch

tĩnh mạch

bàng quang

vagina

sperma

penis

testis

berair

pedas

asin

mentah

rebus

pemalu

rakus

ketat

tuli

dương vật

tinh trùng

âm đạo

cay

mộng nước

tinh hoàn

lượt

sống

mặn

nghiêm khắc

tham lam

nhút nhát

điếc